

Bản án số: **44/2020/HNGĐ-ST**

Ngày: 24/08/2020

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con,  
chia tài sản khi ly hôn.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Lê Thị PThảo**

- Các hội thẩm nhân dân: **Bà Nguyễn Thị Cờ**

**Bà Đặng Thị Ánh**

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* **Bà Nguyễn Thị Bình** - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội: **Bà Phạm Hà Thanh**- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 08 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đống Đa, xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 544/2020/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 07 năm 2020. Về việc Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản khi ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 178/QĐST-HNGĐ ngày 07 tháng 08 năm 2020 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** **Chị Bùi N P**, sinh năm: 1990; Địa chỉ: Số 73 ngõ 12, phố Chùa Bộc, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Có mặt.

- **Bị đơn:** **Anh Nguyễn V T**, sinh năm: 1986; Địa chỉ: Số 73 ngõ 12, phố Chùa Bộc, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** **Ngân hàng TMCP A**; Địa chỉ: 442 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh; Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Minh Toàn – Tổng giám đốc; Đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị Thủy, theo giấy ủy quyền số 6021/UQ-QLN.19 ngày 06/09/2019; Ông Nghiêm An Việt theo giấy ủy quyền số 315/UQ- CNTL-20 ngày 09/7/2020. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* Trong đơn khởi kiện đề ngày 13/07/2020 và các văn bản khai tại tòa nguyên đơn là chị Bùi N P trình bày: Tôi và anh Nguyễn V T kết hôn ngày 25/10/2017 tại UBND Phường Quang Trung, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội trên cơ sở tự nguyện; Vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Từ tháng 05/2018, mâu thuẫn trầm trọng, vợ chồng sống ly

thân từ tháng 05/2019, tôi xin được ly hôn, anh T đồng ý. Tôi và anh T đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn; Về con chung: Chúng tôi có 02 con chung là Nguyễn Bùi Duy Khánh, sinh ngày 30/12/2018 và Nguyễn Bùi Duy Phúc, sinh ngày 30/12/2018. Tôi và anh T thỏa thuận tôi trực tiếp nuôi cả hai con chung; Anh T cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng 4.000.000đồng/tháng; Về tài sản chung: Tôi và anh T có duy nhất một tài sản chung là nhà, đất tại số 73 ngõ 12, phố Chùa Bộc, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Diện tích 49.6m<sup>2</sup> đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, hiện đang thế chấp tại Ngân hàng S theo Hợp đồng thế chấp tài sản số: LOD.BĐCN.362.031117 đảm bảo cho nghĩa vụ của vợ chồng tại Ngân hàng S Hợp đồng tín dụng số LOD.CN.583.031117 ngày 30/11/2017.

- Về nợ: Tôi và anh T có một khoản nợ chung tài sản vay vốn Ngân hàng S đã nêu trên. Chúng tôi thỏa thuận: Giao cho tôi được quản lý và sử dụng tài sản, được toàn quyền thay mặt anh T thực hiện toàn bộ quyền và nghĩa vụ liên quan đến việc đảm bảo thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi phát sinh tại Ngân hàng S, theo Hợp đồng ủy quyền số công chứng 1943/2020/HĐUQ, quyền số 02 VP/SCC-HĐGD ngày 04/7/2020 lập tại Văn phòng công chứng Bùi Hữu Dũng. Vì vậy, tôi có trách nhiệm thanh toán toàn bộ khoản vay này với Ngân hàng S.

**\*Ý kiến của bị đơn:** Anh Nguyễn V T xác nhận thời gian, địa điểm, điều kiện kết hôn như chị P đã trình bày, anh nhất trí thuận tình ly hôn, thỏa thuận chị P trực tiếp nuôi dưỡng cả 2 con chung là Nguyễn Bùi Duy Khánh, sinh ngày 30/12/2018 và Nguyễn Bùi Duy Phúc, sinh ngày 30/12/2018. Anh cấp dưỡng nuôi hai con chung hàng tháng 4.000.000đồng/tháng; Về tài sản và nợ thỏa thuận: Anh xác nhận đúng như chị P đã trình bày, anh đồng ý chị P, được toàn quyền thực hiện toàn bộ quyền và nghĩa vụ liên quan đến việc đảm bảo thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi phát sinh tại Ngân hàng S, theo Hợp đồng ủy quyền số công chứng 1943/2020/HĐUQ, quyền số 02 VP/SCC-HĐGD ngày 04/7/2020 lập tại Văn phòng công chứng Bùi Hữu Dũng.

**\* Ý kiến của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Ngân hàng TMCP A trình bày: Không đồng ý với thỏa thuận của bà P và ông T liên quan đến khoản nợ chung và tài sản chung, cụ thể như sau:

1/. Ngân hàng S nhận thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ: số 73, ngõ 12, phố Chùa Bộc, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội thuộc quyền sở hữu sử dụng của bà Bùi N P và ông Nguyễn V T theo Hợp đồng thế chấp số LOD.BĐCN.362.031117 được công chứng ngày 03/11/2017; đăng ký thế chấp ngày 08/11/2017. Thủ tục thế chấp đã được thực hiện theo đúng quy định pháp luật, do đó bà P và ông T phải có nghĩa vụ tiếp tục tuân thủ, thực hiện đúng các điều khoản trong các hợp đồng ngay cả khi bà P và ông T ly hôn (liên đới thực hiện nghĩa vụ trả nợ, tài sản thế chấp phải được tiếp tục dùng để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ trả nợ của bà P, ông T với Ngân hàng S cho đến khi hợp đồng được thanh lý).

2/. Khoản vay của bà P, ông T hiện đã bị chuyển nợ quá hạn. Ngân hàng S đã khởi kiện Tranh chấp Hợp đồng tín dụng này đối với ông T, bà P và đang được Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội giải quyết trong vụ án thụ lý giải quyết số 153/2019/TLST-DS ngày 16/12/2019.

Tại phiên tòa hôm nay chị Bùi N P giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, chị đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa chị với anh T. Chị tự nguyện thỏa thuận với anh T về nghĩa vụ thanh toán nợ với Ngân hàng S đề nghị Tòa án chấp nhận.

Anh Nguyễn V T có đơn xin được Tòa án xét xử vắng, anh vẫn giữ nguyên ý kiến đã trình bày, anh đồng ý thuận tình ly hôn với chị P, đề nghị Tòa án công nhận.

Ngân hàng S giữ nguyên ý kiến đã trình bày.

Ý kiến của Viện kiểm sát tham gia phiên Tòa về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, đ-ong sự thực hiện đúng theo quy định Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Bùi N P. Ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi N P và anh Nguyễn V T; Chị Bùi N P trực tiếp nuôi cả hai con chung; Về tài sản và nợ chung: Chị Bùi N P và anh Nguyễn V T thanh toán công nợ với Ngân hàng S được giải quyết trong vụ án dân sự khác; Chị Bùi N P phải chịu án phí LHST; Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ yêu cầu khởi kiện và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật trong vụ án Hôn nhân gia đình này là “Ly hôn, tranh chấp nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ” quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay, anh Nguyễn V T có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Do vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự là phù hợp với quy định tại Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Chị Bùi N P và anh Nguyễn V T kết hôn ngày 25/10/2017 tại UBND Phường Quang Trung, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội trên cơ sở tự nguyện. Đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng sống ly thân. Xét thấy: Nay hôn nhân của anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, anh chị thuận tình ly hôn; Vì vậy, căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Bùi N P và anh Nguyễn V T.

[3] Về con chung: Anh chị có hai con chung là Nguyễn Bùi Duy Khánh, sinh ngày 30/12/2018 và Nguyễn Bùi Duy Phúc, sinh ngày 30/12/2018. Anh chị thỏa thuận chị Bùi N P trực tiếp nuôi cả hai con chung; Anh Nguyễn V T đóng góp tiền cấp

dưỡng nuôi con là 2.000.000 đồng/con/tháng. Việc thỏa thuận của anh chị phù hợp với quy định tại Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân gia đình nên ghi nhận.

[4] Về tài sản, nhà ở và nợ: Nhà đất của anh chị tại số 73 ngõ 12, phố Chùa Bộc, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Diện tích 49.6m<sup>2</sup> đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, hiện đang thế chấp tại Ngân hàng S theo Hợp đồng thế chấp tài sản số: LOD.BĐCN.362.031117 đảm bảo cho nghĩa vay của vợ chồng tại Ngân hàng S, Hợp đồng tín dụng số LOD.CN.583.031117 ngày 30/11/2017. Tòa án nhân dân Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội đang giải quyết bằng vụ án dân sự thụ lý số 153/2019/TLST-DS ngày 16/12/2019 theo yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng S. Quyền lợi và nghĩa vụ của các bên đang được Tòa án xem xét giải quyết. Vì vậy, vấn đề này được xem xét giải quyết trong vụ án dân sự nói trên.

[5] Về những vấn đề khác: Hội đồng xét xử căn cứ: điều 147; điều 228; điều 271, điều 273, điều 278, điều 280 - Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Chị Bùi N P tự nguyện chịu án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con sơ thẩm.

Các đương sự đồng ý quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Từ các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: Điều 55; Điều 81, Điều 82, Điều 83 - Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 1 điều 28; điều 147; điều 227; điều 271, điều 273, điều 278, điều 280 - Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

#### **Xử:**

1/ Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Bùi N P.

Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Bùi N P và anh Nguyễn V T.

2/ Ghi nhận sự thỏa thuận của chị Bùi N P và anh Nguyễn V T về con chung như sau: Chị Bùi N P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng hai con chung là Nguyễn Bùi Duy Khánh, sinh ngày 30/12/2018 và Nguyễn Bùi Duy Phúc, sinh ngày 30/12/2018; Anh Nguyễn V T đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con là 2.000.000 đồng/con/tháng (Hai triệu đồng/con/tháng) kể từ tháng 08/2020 cho đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được ngăn cản. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3/ Về tài sản, nhà ở và nợ: của anh Nguyễn V T và chị Bùi N P tại Ngân hàng S được Tòa án nhân dân Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội xem xét giải quyết trong vụ án dân sự thụ lý số 153/2019/TLST-DS ngày 16/12/2019 của Tòa án nhân dân Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

4/ Về án phí: Chị Bùi N P tự nguyện chịu cả 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con sơ thẩm. Chị đã nộp đủ theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014533 ngày 09/07/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa, thành phố Hà Nội .

Án xử công khai sơ thẩm. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND TP Hà Nội.;
- VKSND TP Hà nội;
- VKSND quận Đống Đa;
- THADS quận Đống Đa;
- Đương sự;
- Lưu HS, VT;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Lê Thị PThảo**

